

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI

Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 3600276414 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17/02/2006, thay đổi lần thứ 05 ngày 02/12/2016

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 105, đường Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251.3822368

Fax: 0251.3822885

TỔ CHỨC TƯ VẤN



PSI

CHỨNG KHOÁN BẦU KHÍ
PETROVIETNAM SECURITIES

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ (PSI)

Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3934 3888

Fax: (024) 3934 3999

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông Nguyễn Minh Thức

Số điện thoại: 0251.3822368

Chức vụ: Giám đốc

Số fax: 0251.3822885

Đồng Nai, tháng 02 năm 2020

- MỤC LỤC -

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	5
1. Giới thiệu về tổ chức đăng ký giao dịch.....	5
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	6
3. Quá trình hình thành và phát triển	7
4. Quá trình tăng vốn điều lệ:	9
5. Cơ cấu tổ chức Công ty	10
5.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lý của Công ty	10
5.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	12
6. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	16
6.1. Cơ cấu cổ đông	16
6.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	16
6.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ.....	17
7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.....	17
7.1. Công ty mẹ.....	17
7.2. Công ty con.....	18
7.3. Công ty liên doanh, liên kết.....	18
8. Hoạt động kinh doanh.....	19
9. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và năm 2019.....	22
10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	22
11. Chính sách đối với người lao động.....	24
11.1. Số lượng người lao động trong Công ty	24
11.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động	24
12. Chính sách cổ tức.....	25
13. Tình hình tài chính.....	26
13.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.....	26
13.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định	26
13.1.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ.....	26
13.1.3 Các khoản phải nộp theo luật định.....	26
13.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định.....	26

13.2. Tình hình công nợ.....	27
13.2.1. Các khoản nợ vay.....	27
13.2.2. Các khoản phải thu.....	27
13.2.3. Các khoản phải trả.....	27
13.2.4. Đầu tư tài chính.....	28
13.3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.....	29
14. Tài sản.....	29
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	30
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện.....	32
17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	32
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có).	33
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	33
1. Hội đồng quản trị.....	33
1.1. Ông Nguyễn Hồng Quân - Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	34
1.2. Ông Nguyễn Minh Thức – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành.....	35
1.3. Ông Nguyễn Văn An -Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc điều hành.....	36
1.4. Ông Phạm Đức Bình - Thành viên Hội đồng quản trị.....	37
1.5. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Huỳnh Quốc Bảo.....	38
2. Ban Kiểm soát.....	39
2.1. Bà Nguyễn Hoàng Anh - Trưởng Ban Kiểm soát.....	39
2.2. Bà Nguyễn Thị Phương Mai - Thành viên Ban Kiểm soát.....	40
2.3. Ông Phạm Văn Tâm - Thành viên Ban Kiểm soát.....	40
3. Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	41
3.1. Ông Nguyễn Minh Thức - Giám đốc.....	42
3.2. Ông Huỳnh Quốc Bảo - Phó Giám đốc.....	42
3.3. Ông Nguyễn Văn An - Phó Giám đốc.....	42
3.4. Bà Đặng Thị Tố Ngân - Kế toán trưởng.....	42
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	43

- DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT -

Công ty/DONATOURS	:	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai
PSI	:	Công ty Cổ phần chứng khoán Dầu khí
DHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
HĐTV	:	Hội đồng thành viên
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
UBCNN	:	Ủy Ban chứng khoán nhà nước
UBND	:	Ủy Ban Nhân dân
SKHĐT/Sở KH&ĐT	:	Sở Kế hoạch và Đầu tư
HNX	:	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
VSD/TTLK	:	Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
BCTC	:	Báo cáo tài chính
VND/Đồng	:	Đơn vị tiền tệ của Việt Nam
MTV	:	Một thành viên
ĐTPT	:	Đầu tư phát triển
HCNS	:	Hành chính nhân sự

- DANH MỤC SƠ ĐỒ BẢNG BIỂU -

Bảng 1: Quá trình tăng vốn	10
Bảng 2: Cơ cấu tổ chức và quản lý	11
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông	16
Bảng 4: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần	16
Bảng 5: Các công ty liên kết	18
Bảng 6: Các cơ sở trực thuộc	20
Bảng 7: Cơ cấu doanh thu qua các năm	21
Bảng 8: Cơ cấu chi phí qua các năm	21
Bảng 9: Cơ cấu lợi nhuận qua các năm	22
Bảng 10: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 - 2019	22
Bảng 11: Cơ cấu lao động	24
Bảng 12: Mức lương bình quân	25
Bảng 13: Tỷ lệ chi trả cổ tức qua các năm	26
Bảng 14: Số dư các quỹ	27
Bảng 15: Các khoản phải thu	27
Bảng 16: Các khoản phải trả	28
Bảng 17: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	28
Bảng 18: Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản	29
Bảng 19: Tài sản của Công ty	29
Bảng 20: Chi phí xây dựng dở dang	30
Bảng 21: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	30

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

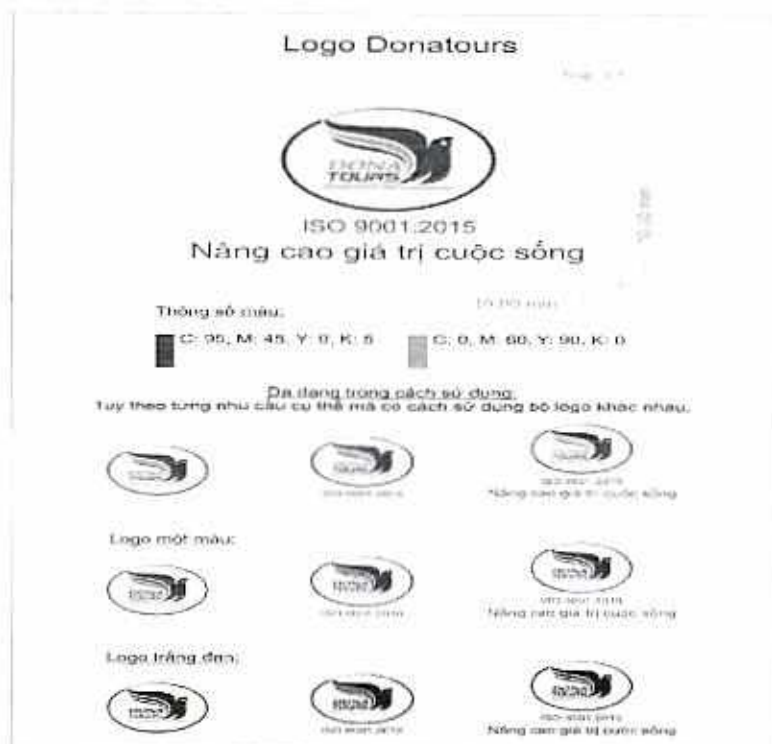
1. Giới thiệu về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI
- Tên tiếng anh : DONG NAI TOURIST JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : DONATOURS
- Địa chỉ : 105, đường Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Số điện thoại : 0251.3822368
- Fax : 0251.3822885
- Email : www.dulichdongnai.com.vn
- Ngày trở thành công ty đại chúng : 09/10/2019
- Giấy đăng ký doanh nghiệp số : Số 4703000307 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17/02/2006, số 3600276414 thay đổi lần thứ 05 ngày 02/12/2016
- Vốn điều lệ đăng ký : 74.596.750.000 đồng (Bảy mươi bốn tỷ năm trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)
- Vốn điều lệ thực góp : 74.596.750.000 đồng (Bảy mươi bốn tỷ năm trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)
- Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Minh Thúc – Chức vụ: Giám đốc
- Logo Công ty :



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Nhân hiệu thương mại và bản quyền



Ngành nghề kinh doanh chính	Ngành	Mã
	- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
	- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
	- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
	- Đại lý du lịch	7911
	- Điều hành tua du lịch	7912
	- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
	- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay, đường thủy, đường sắt, đường bộ.....	5229
	-	

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai
Loại chứng khoán	: Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán	: DNT
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số chứng khoán đăng ký	: 7.459.675 cổ phiếu

giao dịch

Số lượng chứng khoán bị hạn : 0 cổ phần, tương ứng với 0% vốn điều lệ của Công ty chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ chức đăng ký giao dịch Cổ phần Du lịch Đồng Nai

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài : Tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015.

Tại ngày 25/09/2019 số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước Công ty Du lịch Đồng Nai theo quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 20 tháng 09 năm 2005 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai về phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Du lịch Đồng Nai thành Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.

Các giai đoạn hình thành:

- Giai đoạn trước cổ phần hóa:
 - Công ty có tên ban đầu là Ban Giao Tế, nằm trên địa bàn thị xã Vũng Tàu, có nhiệm vụ chính là đón tiếp khách của Tỉnh. Phần lớn khách ở đây là từ Liên Xô và các nước Đông Âu cũ.
 - Ngày 01/06/1976 do nhu cầu phát triển của tỉnh nói chung và của ngành du lịch nói riêng, Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Đồng Nai ra quyết định số 121/QĐ-UBT thành lập công ty với tên gọi Công ty Du lịch Đồng Nai.
 - Tháng 5/1979 Quốc Hội quyết định tách thị xã Vũng Tàu ra khỏi tỉnh Đồng Nai, thành lập đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo. Công ty đã bàn giao toàn bộ cơ sở vật chất, hạ tầng cho đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo và dời về địa chỉ 105, quốc lộ 1, phường Quyết Thắng,

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Thành phố Biên Hoà. Ở đây, Công ty được UBND tỉnh giao cho các cư xá Mỹ và các cơ sở tư nhân để hoạt động.

- Tháng 11/1991 Quốc Hội tách huyện Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc ra khỏi tỉnh Đồng Nai, để kết hợp 3 huyện này với thị xã Vũng Tàu thành lập tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Công ty đã bàn giao tuyến du lịch Long Hải cùng với toàn bộ cơ sở vật chất mà công ty đã tập trung đầu tư phần lớn nguồn lực. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của Công ty.
- Cuối năm 1991 đầu năm 1992, do phần lớn cơ sở vật chất đều phải xây dựng lại từ đầu nên công ty còn gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó giai đoạn đầu của nền kinh tế thị trường cũng gây trở ngại cho công ty.
- Ngày 01/06/1992 theo Nghị định 388/NĐ-CP của chính phủ về việc sắp xếp lại các doanh nghiệp nhà nước, Công ty khách sạn Ăn uống Đồng Nai đã được sát nhập với Công ty Du lịch Đồng Nai. Do đó, ngày 25/09/1992 UBND tỉnh Đồng Nai ra quyết định số 1231/QĐ-UBT thành lập lại Công ty Du lịch Đồng Nai.
- Ngày 20/09/2005 UBND tỉnh ra Quyết định 3238/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án chuyển Công ty Du lịch Đồng Nai thành Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.
- Năm 2003 đơn vị Khách Sạn Hòa Bình trực thuộc công ty được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba.
- Giai đoạn sau cổ phần hóa:
 - Ngày 15/12/2005, tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh) với tổng số cổ phần chào bán thành công là 1.092.300 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 10.727 đồng/cổ phần;
 - Ngày 20/01/2006, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập;
 - Ngày 17/02/ 2006, Công ty Du lịch Đồng Nai được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4703000307, đăng ký lần đầu ngày 17/02/2006 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp với vốn điều lệ là 64.300.000.000 đồng đồng (vốn thực góp là 50.327.000.000 đồng);
 - Ngày 24/7/2007 Công ty được Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ nhất;
 - Ngày 20/08/2007, Công ty đã đăng ký UBCKNN trở thành công ty đại chúng.
 - Ngày 23/7/2009, Công ty được VSD cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 35/2009/GCNCP-TTLK, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 5.032.700 cổ phiếu;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Ngày 05/08/2009, Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có thông báo chấp thuận cho CTCP Du lịch Đồng Nai được đăng ký giao dịch 5.032.700 cổ phiếu trên thị trường UPCOM;
- Ngày 20/12/2010 Công ty được Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ hai về việc thay đổi mã số doanh nghiệp thành số 3600276414, thay đổi tỷ lệ vốn góp của các cổ đông và bổ sung ngành kinh doanh và bổ sung thêm các chi nhánh hạch toán phụ thuộc;
- Ngày 07/08/2014, Công ty được UBCKNN chấp thuận hủy Công ty đại chúng theo Công văn số 4509/UBCK-QLPH của UBCKNN;
- Ngày 22/08/2014, Công ty được VSD chấp thuận hủy Giấy đăng ký chứng khoán theo Thông báo 1525/TB-VSD với toàn bộ cổ phiếu (5.032.700 cổ phiếu) của Công ty.
- Ngày 12/09/2014 toàn bộ cổ phiếu (5.032.700 cổ phiếu) của Công ty hủy đăng ký giao dịch theo Quyết định số 434/QĐ-SGDHN ngày 14/08/2014 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội do Công ty không còn đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng quy định tại Luật chứng khoán quá thời hạn một (01) năm kể từ ngày không đáp ứng đủ điều kiện là công ty đại chúng;
- Ngày 26/05/2015 Công ty được Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ ba về việc tăng tăng vốn điều lệ từ 64.300.000.000 VND (vốn điều lệ thực góp là 50.327.000.000 đồng¹) lên thành 74.596.750.000 VND và bổ sung thêm chi nhánh hạch toán phụ thuộc;
- Ngày 15/04/2016 Công ty được Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ tư về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Ngày 02/12/2016 Công ty được Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ năm về thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty.
- Ngày 09/10/2019, Công ty được UBCKNN chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 6089/UBCK-GSDC của UBCKNN.
- Ngày 06/01/2020, Công ty được VSD cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 02/2020/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 7.459.675 cổ phiếu.

4. Quá trình tăng vốn điều lệ:

¹ Biên bản bàn giao số 293/BB/CP-DL của Ban đổi mới phát triển về việc bàn giao tài sản, nguồn vốn giữa Công ty Du lịch Đồng Nai và Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty

Lần	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
CPH	17/02/2006		Vốn điều lệ đăng ký là: 64.300.000.000 đồng Tại thời điểm bàn giao vốn thực góp là 50.327.000.000 đồng	Cổ phần hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 20/09/2005 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Du lịch Đồng Nai thành công ty cổ phần; - Biên bản bàn giao số 293/BB/CP-DL ngày 31/08/2006 của Ban đổi mới phát triển về việc bàn giao tài sản, nguồn vốn giữa Công ty Du lịch Đồng Nai và Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4703000307, đăng ký lần đầu ngày 17/02/2006 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp
Lần 1	Tháng 05/2015	24.269.750.000	74.596.750.000	Phát hành cổ phiếu thương từ nguồn vốn chủ sở hữu ²	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 70/ĐHCD/BB ngày 10 tháng 04 năm 2015. - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 71/DLĐN/ĐHCD-NQ ngày 10 tháng 04 năm 2015.

Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai

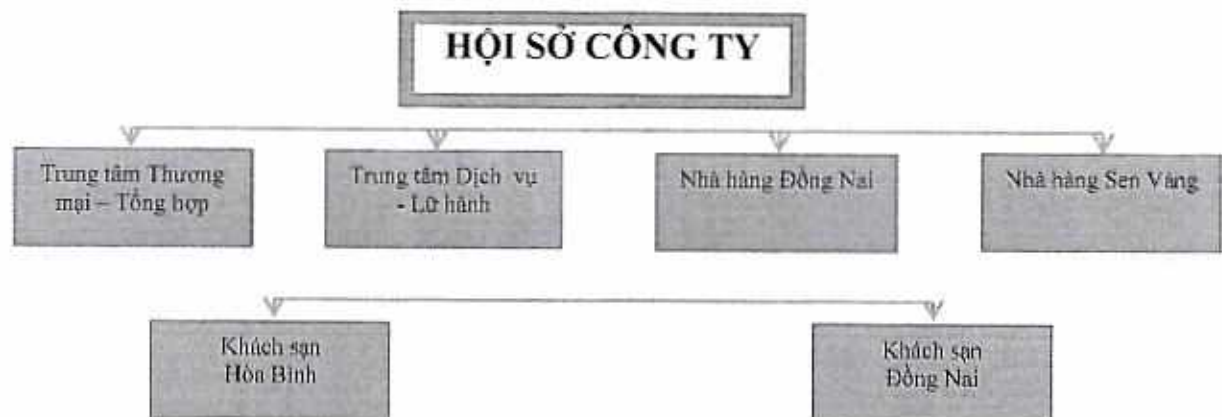
5. Cơ cấu tổ chức Công ty

5.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lý của Công ty

Cơ cấu tổ chức bộ máy và quản lý, mối quan hệ giữa các bộ phận trong Công ty được thể hiện cụ thể thông qua sơ đồ dưới đây:

² Tại thời điểm phát hành tháng 5/2015, Công ty không phải là công ty đại chúng nên việc tăng vốn không do UBCKNN quyết định/chấp thuận

Bảng 2: Cơ cấu tổ chức và quản lý



Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai

HỘI SỞ CÔNG TY

Địa chỉ : 105 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hoà, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251. 3822367 - 3822368

Fax : 0251. 3822885

Văn phòng công ty điều hành mọi hoạt động chung của Công ty.

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP

Địa chỉ : 105 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3822.385

Fax : 0251.3822.885

TRUNG TÂM DỊCH VỤ LỮ HÀNH

Địa chỉ : 105 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3822.369 - 0251.3917.887

Fax : 0251.3827.093 - 0251.3947.614

NHÀ HÀNG SEN VÀNG

Địa chỉ : 105B Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3940920

KHÁCH SẠN HOÀ BÌNH

Địa chỉ : Số 9, Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3942.100

Fax : 0251.3847.765

KHÁCH SẠN ĐỒNG NAI

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Địa chỉ : Số 57, Phạm Văn Thuận, P. Tân Tiến, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3822.267

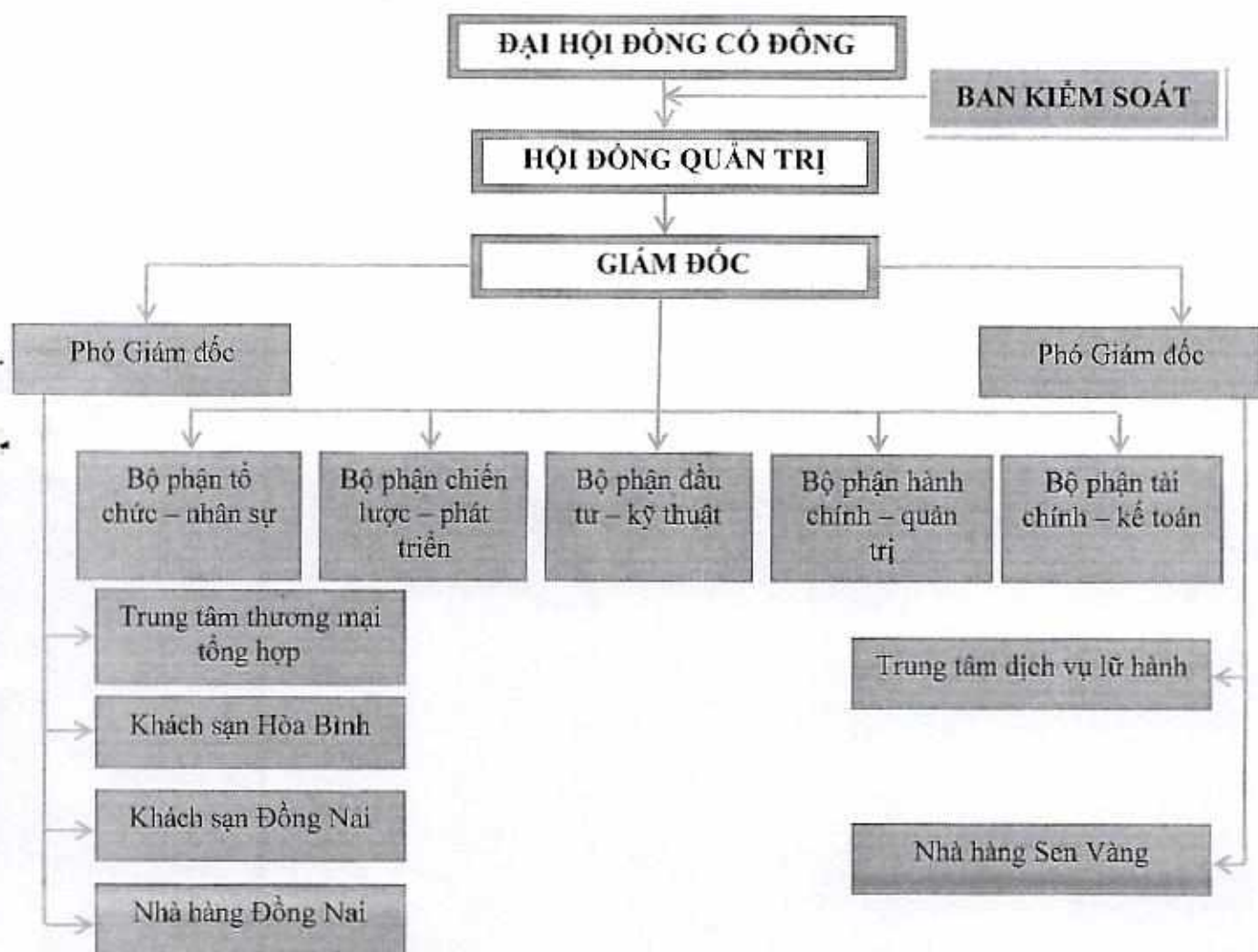
Fax : 0251.3825.576

NHÀ HÀNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ : Số 113, CMT8, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3842.409

Fax : 0251.3846.124



Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai

5.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

- **Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền.

- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.
- **Ban Kiểm soát:** Là tổ chức thay mặt Đại hội đồng cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành của Giám đốc. Ban Kiểm soát của Công ty gồm ba (03) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm theo thể thức bầu trực tiếp, bỏ phiếu kín. Trong nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát, nếu có khiếm khuyết thành viên Ban Kiểm soát thì Đại hội đồng cổ đông gần nhất phải bầu bổ sung. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- **Ban Giám đốc:** Gồm có Giám đốc và Phó giám đốc. Giám đốc của Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty, là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc tổ chức, quản lý, điều hành toàn diện các hoạt động tác nghiệp. Phó Giám đốc: là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công đồng thời chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi sai phạm trước pháp luật nhưng Giám đốc vẫn chịu trách nhiệm chính. Ban Giám đốc Công ty gồm 03 người gồm 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.
- **Các phòng, ban chức năng bao gồm:**
 - **Phòng Hành chính – Quản trị:**

Là đầu mối giao tiếp, giải quyết các mối quan hệ trong Công ty và với các cơ quan bên ngoài, sắp xếp lịch làm việc, tiếp đón khách đến công tác tại Công ty.

Phối hợp với Bộ phận Tổ chức - Nhân sự và các phòng ban chức năng trong công tác tổ chức các Hội nghị, sự kiện, lễ tân...theo sự chỉ đạo của Lãnh đạo Công ty.

Quản lý lưu trữ công văn, tài liệu, sổ sách hành chính của công ty. Thực hiện công tác lưu trữ các tài liệu thường và tài liệu quan trọng, trực tiếp phụ trách bộ phận văn thư lưu trữ, chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, Giám đốc về quản lý và sử dụng con dấu của Công ty.

Thường trực các Ban/Hội đồng kiểm kê, đầu tư thanh lý, nhượng bán tài sản, An toàn vệ sinh lao động, Ban tổ chức các Hội nghị, các sự kiện lớn của Công ty.

Thay mặt Công ty quan hệ với chính quyền và các cơ quan chức năng của địa phương khi được phân công hoặc khi cần thiết. Phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức các hoạt động xã hội.

• **Phòng Tổ chức Nhân sự:**

Nghiên cứu, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc công ty về mô hình tổ chức bộ máy hoạt động kinh doanh và cơ cấu bố trí nhân sự lãnh đạo chủ chốt, định biên lao động phù hợp với yêu cầu và chiến lược phát triển của công ty trong từng thời kỳ.

Nghiên cứu, biên soạn và trình lãnh đạo công ty hoặc đăng ký với các cấp có thẩm quyền các văn bản, quy định pháp lý: các quyết định, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy định, quy chế, điều lệ tổ chức hoạt động... liên quan đến nhân sự, tổ chức và hoạt động của các phòng, ban, hội đồng, đoàn và các tổ công tác thuộc văn phòng công ty và các đơn vị thành viên.

Phụ trách phong trào thi đua: Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng của công ty, lập hồ sơ, báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân trình các cấp khen thưởng, hồ sơ đăng ký tham dự các giải thưởng lớn do các tổ chức trong và ngoài nước phát động...

Thường trực các hội đồng tuyển dụng, hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật, nâng bậc, nâng ngạch, ban phát động phong trào thi đua.

Tham mưu cho lãnh đạo công ty và trực tiếp thực hiện các thủ tục liên quan đến quy định tuyển dụng, quy định chấm dứt hợp đồng lao động của công ty.

Thực hiện các thủ tục điều động, chuyển công tác, bổ nhiệm, bãi miễn, kỷ luật, khen thưởng, nghỉ hưu ... cho CBCNV công ty theo quy định của bộ luật lao động và các quy định khác của pháp luật; quản lý, cập nhật và lưu trữ hồ sơ nhân sự của CBCNV công ty theo quy định phân cấp quản lý hiện hành.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo định kỳ, đào tạo đột xuất, thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định đào tạo, tham mưu cho Tổng Giám đốc tổ chức hoặc đăng ký bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo nghề cho CBCNV trong công ty, đánh giá kết quả khóa đào tạo và hiệu quả sau đào tạo.

Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thành viên việc tổ chức, quản lý và sử dụng lao động, thực hiện các nghĩa vụ và chế độ chính sách đối với người lao động...

Phối hợp với bộ phận Chiến lược Phát triển, Tài chính kế toán định hạng doanh nghiệp, thiết kế thang lương, bảng lương, xây dựng và đăng ký tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ... theo quy định hiện hành và phù hợp với mô hình tổ chức của công ty, xây dựng đơn giá tiền lương hàng năm trình HĐQT phê duyệt, đăng ký với cấp có thẩm quyền; phối hợp với bộ phận Chiến lược Phát triển, Tài chính Kế toán xác định tổng quỹ tiền lương và quỹ tiền lương sản phẩm theo đơn giá, chuẩn bị quyết định phân phối tiền lương và kiểm tra các bảng lương của các phòng, ban trực thuộc công ty.

Tham mưu lãnh đạo công ty thực hiện các thủ tục giải quyết chế độ nghỉ Lễ, nghỉ phép, nghỉ việc riêng và các ngày nghỉ có lương khác cho CBCNV văn phòng công ty;

Thực hiện công tác bảo hiểm lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các loại bảo hiểm khác theo quy định hiện hành của nhà nước và pháp luật; Quản lý hồ sơ, tài liệu liên quan đến chế độ chính sách của người lao động, như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y

tế, bảo hiểm tai nạn của CBCNV khỏi văn phòng công ty.

• **Phòng Chiến lược Phát triển:**

Nghiên cứu và phát triển kinh doanh, các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch marketing dài hạn, trung hạn và ngắn hạn.

Hoạch định chiến lược đầu tư, nghiên cứu và phát triển kinh doanh và trên cơ sở mục tiêu, sứ mạng và tầm nhìn của Công ty.

Tổ chức thực hiện chiến lược đầu tư, nghiên cứu và phát triển kinh doanh và các kế hoạch marketing.

Kiểm tra kiểm soát kết quả thực hiện chiến lược đầu tư nghiên cứu và phát triển kinh doanh.

Phân tích, cải tiến các hoạt động liên quan đến chiến lược đầu tư và phát triển kinh doanh, các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch marketing.

• **Phòng Tài chính Kế toán:**

+ *Quản lý tài chính:*

Tìm kiếm, phân tích đánh giá và chọn lựa các nguồn tài trợ hợp lý cho nhu cầu vốn kinh doanh của công ty.

Lập kế hoạch, kiểm tra, đánh giá việc sử dụng các nguồn tài trợ.

Lập kế hoạch ngân sách, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện ngân sách.

Lập kế hoạch, theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc quản lý tài sản của công ty.

Lập dự báo rủi ro tài chính và đề xuất các biện pháp hạn chế, giảm thiểu rủi ro, tổn thất tài chính đối với các hoạt động kinh doanh, đầu tư của công ty.

+ *Quản lý công tác tài chính kế toán:*

Thu thập và kiểm tra các dữ liệu, thông tin, chứng từ, tài liệu kế toán theo đúng các quy định pháp luật hiện hành và quy chế quản lý của công ty.

Hạch toán nghiệp vụ kế toán phát sinh theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Lập và lưu trữ chứng từ, sổ sách kế toán theo đúng các quy định hiện hành và quy chế quản lý của công ty.

Lập và trình nộp các báo cáo kế toán tài chính định kỳ và các loại báo cáo khác theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Tạo, lưu trữ và phân phối các thông tin, số liệu, tài liệu kế toán tài chính cho các tổ chức, cá nhân có liên quan bên ngoài công ty theo yêu cầu hoặc theo quy định của công ty.

+ *Quản lý công tác kế toán quản trị:*

Theo dõi, phân tích và đánh giá các thông tin, số liệu kế toán, tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu quản lý của công ty.

Lập, trình nộp và lưu trữ các báo cáo kế toán quản trị (bao gồm báo cáo dự toán, báo cáo thực hiện và báo cáo phân tích) theo yêu cầu quản lý của công ty.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Tạo, lưu trữ và phân phối các thông tin, số liệu, tài liệu kế toán quản trị cho các bộ phận, cá nhân bên trong công ty theo yêu cầu hoặc quy định của công ty.

• Phòng Đầu tư Kỹ thuật:

Hoạch định việc bảo trì, sửa chữa, cải tiến, tu bổ và lắp mới máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty. Hoạch định kế hoạch ngân sách đầu tư, phân tích các chỉ số về hiệu quả đầu tư.

Tham mưu cho Ban Giám đốc về các dự án sửa chữa lớn, sửa chữa nhỏ, thiết kế các công trình xây dựng. Tham mưu phân tích, đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư.

Lập và thiết kế các dự án tiền khả thi, khả thi cho các công trình xây dựng, lắp đặt máy móc, thiết bị. Thực hiện về việc đấu thầu và tham mưu lựa chọn các nhà thầu trong quá trình xây dựng các hạng mục công trình.

Tổ chức và triển khai thực hiện các dự án đầu tư, máy móc, thiết bị.

Kiểm soát kết quả hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, sửa chữa toàn công ty.

Phân tích và cải tiến các hoạt động liên quan đến xây dựng cơ bản và sửa chữa.

6. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

6.1. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai tại ngày chốt danh sách cổ đông 25/09/2019 như sau:

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 25/09/2019

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ trọng (%VLD thực góp)
1.	Cổ đông trong nước	108	7.280.925	97,60%
-	Tổ chức	02	6.139.500	82,30%
-	Cá nhân	106	1.141.425	15,30%
2.	Cổ đông Nước ngoài	0	0	0%
-	Tổ chức	0	0	0%
-	Cá nhân	0	0	0%
3.	Cổ phiếu Quỹ	0	178.750	2,40%
	Tổng cộng = (1)+(2)+(3)	108	7.459.675	100,00%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Donatours tại ngày 25/09/2019 cung cấp cho VSD để đăng ký

6.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 25/09/2019 như sau:

Bảng 4: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/ ĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
1.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long	KP 4, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	3602230616	4.920.000	65,95%
2.	Công ty TNHH Thanh Bình	KP 8, Quốc lộ 1, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai	3600351358	1.219.500	16,35%
3.	Huỳnh Thị Bích Phượng	18B Phan Chu Trinh, P. Quang Vinh, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	270214130	794.250	10,65%
Tổng cộng				6.933.750	92,95%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Donatours tại ngày 25/09/2019 cung cấp cho VSD để đăng ký

6.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000307 ngày 17/02/2006. Theo qui định tại điều 84 Luật Doanh nghiệp 2005, đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập của Công ty đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng

7.1. Công ty mẹ

- Tên Công ty : Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long
- Địa chỉ: KP 4, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0251 8850917 Fax: 0251 3952715
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3602230616, đăng ký lần đầu ngày 11/02/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 09/01/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.
- Vốn điều lệ đăng ký: 347.382.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 347.382.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn tại Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai: 4.920.000 cổ phần tương ứng với tỷ lệ sở hữu 65,95%

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Tổng giá trị vốn góp tính theo mệnh giá: 49.200.000.000 đồng, trong đó:
 - + Khi cổ phần hóa (ngày 20/09/2005): 32.800.000.000 đồng (tính theo mệnh giá);
 - + Cổ phiếu thưởng (theo tỷ lệ 2:1 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 71/DLDN/ĐHCĐ-NQ ngày 10 tháng 04 năm 2015): 16.400.000.000 đồng (tính theo mệnh giá).
- Hoạt động kinh doanh chính: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện ; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Điều hành tua du lịch; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch; Vận tải hành khách đường bộ khác. Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng và vận tải khách du lịch; Đại lý du lịch; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) ...

7.2. Công ty con

Không có.

7.3. Công ty liên doanh, liên kết

Bảng 5: Các công ty liên kết

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết				
Công ty Cổ phần khách sạn Vĩnh An	Số 217, đường Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ khách sạn	36,87%	36,87%
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác				
Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông	01 Xa Lộ Hà Nội, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	Kinh doanh thực phẩm tươi sống, cung cấp suất ăn công nghiệp	8,00%	8,00%
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông	9/23 Đại lộ Bình Đông, Phường Phú Thọ, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Mua bán rượu bia, nước giải khát, ăn uống	0,15%	0,15%
Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai	Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường 2, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm	3,94%	3,94%

8. Hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính mang lại doanh thu và lợi nhuận cho công ty chủ yếu từ việc cung cấp dịch vụ là các khách sạn, nhà hàng và dịch vụ du lịch lữ hành, cụ thể:

Tổng doanh thu thực hiện năm 2019 đạt 271,72 tỷ đồng, đạt 108% so với kế hoạch được ĐHCĐ thông qua và xấp xỉ 99,3% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu lĩnh vực dịch vụ đạt 103,4% so kế hoạch, doanh thu lĩnh vực kinh doanh thương mại đạt 113,5% so kế hoạch và tăng 1,32% so cùng kỳ, tương đương tăng 1,9 tỷ đồng.

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ thực hiện năm 2019 đạt 267,28 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 98,39% tổng doanh thu của Công ty, trong đó, doanh thu lĩnh vực dịch vụ đạt 120 tỷ đồng, doanh thu lĩnh vực bán hàng đạt 147 tỷ đồng và chủ yếu đến từ các đơn vị sau:

- **Nhà hàng Sen Vàng bán hàng** (doanh thu chủ yếu là dịch vụ và bán hàng):

Năm 2018 đã đạt mức doanh thu 51 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch năm và tăng 6,5% so cùng kỳ; Doanh thu cả năm 2019 đã đạt mức doanh thu 52,88 tỷ đồng, đạt 103,68% kế hoạch năm và tăng 3,68% so cùng kỳ, đã khẳng định được uy tín và chất lượng sản phẩm dịch vụ đối với khách hàng và là đơn vị đóng góp hiệu quả hàng đầu của Công ty.

- **Khách sạn Đồng Nai** (doanh thu chủ yếu là dịch vụ và bán hàng):

Doanh thu 2018 đạt 35 tỷ đồng, trong đó kinh doanh ăn uống đạt 17 tỷ đồng, tăng 10% so cùng kỳ. Dịch vụ phòng ngủ và các dịch vụ bổ trợ khác đạt 18,024 tỷ đồng, tăng 4,8% so cùng kỳ; Doanh thu cả năm 2019 được giao, đạt 33 tỷ đồng, trong đó kinh doanh ăn uống đạt 16,5 tỷ đồng. Dịch vụ phòng ngủ và các dịch vụ bổ trợ khác đạt 16,5 tỷ đồng.

- **Khách sạn Hòa Bình** (doanh thu chủ yếu là dịch vụ và bán hàng):

Doanh thu 2018 xấp xỉ 18 tỷ đồng và cả năm 2019 đạt xấp xỉ 16 tỷ đồng. Đơn vị đã chủ động gia tăng khai thác phục vụ tiệc bên ngoài để có doanh thu.

- **Trung tâm Thương mại tổng hợp** (doanh thu chủ yếu là dịch vụ):

Doanh thu 2018 thực hiện 145,6 tỷ đồng, đạt 114% kế hoạch năm và tăng 9,5% so cùng kỳ; Doanh thu thực hiện cả năm 2019 là 147,6 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch năm và tăng 1,4% so cùng kỳ. Tình hình giá bán bìa trong năm tương đối ổn định nên trung tâm có cơ hội gia tăng được lợi nhuận so với cùng kỳ.

- **Trung tâm Dịch vụ Lữ hành** (doanh thu chủ yếu là dịch vụ):

Doanh thu dịch vụ thực hiện đạt kế hoạch 2018 xấp xỉ 21 tỷ đồng, cả năm 2019 đạt xấp xỉ 19 tỷ đồng, cân đối được thu chi, kinh doanh có lãi. Chất lượng dịch vụ có nhiều cải tiến được khách hàng tin nhiệm. Đơn vị gặp nhiều khó khăn do áp lực cạnh tranh, kể cả

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

cạnh tranh về giá, tỷ lệ lãi gộp thấp. Đội ngũ lao động của Trung tâm còn mỏng chưa khai thác tốt thị trường hiện có, hiệu quả còn khiêm tốn.

Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh: Lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 16,1 tỉ đồng, bằng 125% so với kế hoạch năm và tăng 7% so cùng kỳ. Trung tâm Dịch vụ Lữ hành khắc phục dần những khó khăn, ổn định doanh thu và bắt đầu kinh doanh có lãi; Các đơn vị chủ lực của công ty như Nhà hàng Sen Vàng, Khách sạn Đồng Nai, Khách sạn Hòa Bình, Trung tâm Thương mại Tổng hợp kinh doanh ổn định, hiệu quả và có sự tăng trưởng, đặc biệt là Nhà hàng Sen Vàng, đã đứng vững và tăng trưởng dưới áp lực cạnh tranh rất lớn về mọi mặt.

Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 15,72 tỉ đồng, bằng 120,94% so với kế hoạch năm và đạt xấp xỉ 97,61% so với cùng kỳ. Mức tạm ứng chi trả cổ tức năm 2019 là 10%.

Bảng 6: Các cơ sở trực thuộc của Công ty

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính
1.	Khách sạn Hòa Bình	06, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ khách sạn
2.	Trung tâm dịch vụ Lữ hành	105, đường Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ lữ hành
3.	Khách sạn Đồng Nai	57, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ khách sạn
4.	Trung tâm thương mại tổng hợp	105, đường Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh công nghệ phẩm
5.	Nhà hàng Đồng Nai	33, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ ăn uống
6.	Nhà hàng Sen Vàng	105B, đường Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ ăn uống

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**Bảng 7: Cơ cấu doanh thu qua các năm**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019	
		Giá trị	Tỷ trọng/EDT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/TDT (%)
1.	Doanh thu thuần	269.211.197.893	98,38%	267.280.801.518	98,36%
1.1.	Doanh thu kinh doanh thương mại	145.633.029.078	53,22%	147.559.096.345	54,30%
1.2.	Doanh thu cung cấp dịch vụ	123.578.168.815	45,16%	119.721.705.173	44,06%
2.	Doanh thu tài chính	3.152.415.189	1,15%	3.322.383.544	1,22%
3.	Thu nhập khác	1.280.798.841	0,47%	1.124.411.119	0,41%
	Tổng doanh thu	273.644.411.923	100,00%	271.727.596.181	100,00%

Nguồn: CTCP Du lịch Đồng Nai

Bảng 8: Cơ cấu chi phí qua các năm

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019	
		Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)
1.	Giá vốn hàng bán	200.899.570.952	74,63%	200.468.158.289	75,00%
1.1.	Giá vốn kinh doanh thương mại	148.389.148.026	55,12%	149.367.097.378	55,88%
1.2.	Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	52.510.422.926	19,51%	51.101.060.911	19,12%
2.	Chi phí tài chính	(130.758.775)	-	95.544.553	0,04%
3.	Chi phí bán hàng	49.121.317.222	18,25%	46.100.981.057	17,25%
4.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.632.073.929	2,83%	9.340.774.658	3,49%
5.	Chi phí khác	15.500.008	0,01%	-	-
	Tổng chi phí	257.537.703.336	95,71%	256.005.458.557	95,78%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**Bảng 9: Cơ cấu lợi nhuận qua các năm**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019	
		Giá trị	Tỷ trọng/TĐT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/TĐT (%)
1.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	68.311.626.941	24,96%	66.812.643.229	24,59%
2.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	14.841.409.754	5,42%	14.597.726.505	5,37%
3.	Lợi nhuận khác	1.265.298.833	0,46%	1.124.411.119	0,41%
	Tổng cộng	84.418.335.528	30,85%	82.534.780.853	30,37%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

9. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và năm 2019

Tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 - 2019 của Công ty như sau:

Bảng 10: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 - 2019

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% Tăng/ Giảm của năm 2019 so với 2018
Tổng giá trị tài sản	117.059.706.197	116.953.243.237	- 0,09%
Vốn chủ sở hữu	79.397.583.254	80.584.034.082	1,49%
Doanh thu thuần	269.211.197.893	267.280.801.518	- 0,72%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	14.841.409.754	14.597.726.505	- 1,64%
Lợi nhuận khác	1.265.298.833	1.124.411.119	- 11,13%
Lợi nhuận trước thuế	16.106.708.587	15.722.137.624	- 2,39%
Lợi nhuận sau thuế	12.964.801.276	12.666.292.918	- 2,30%
Giá trị sổ sách (đồng/CP) (*)	10.905	11.068	1,49%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

- Vị thế của Công ty trong ngành:

Với hơn 30 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành cùng với đội ngũ quản lý mạnh và nhân viên phục vụ chuyên nghiệp, hiện nay Donatours là công ty dẫn đầu về kinh doanh

dòng sản phẩm – dịch vụ: nhà hàng, khách sạn và dịch vụ du lịch của tỉnh Đồng Nai.

Trong khi hầu hết các loại hình dịch vụ trong ngành du lịch của các đơn vị khác đều phát triển một cách tự phát, chưa đồng bộ và hoạt động với quy mô nhỏ thì Donatours đã có những bước đi vững chắc trong công tác đào tạo nghiệp vụ bài bản cho nhân sự cùng với chiến lược kinh doanh rõ ràng. Chính vì vậy, Công ty đã mạnh dạn đa dạng hoá các loại hình dịch vụ kinh doanh của mình để khẳng định một thương hiệu mạnh trong lĩnh vực du lịch của tỉnh Đồng Nai.

- Triển vọng phát triển của ngành:

Đồng Nai nằm trong vùng động lực phát triển kinh tế phía Nam, là một trong những tỉnh có nền công nghiệp phát triển với tốc độ tăng trưởng kinh tế được xếp vào loại đứng đầu cả nước. Ngoài lợi thế về công nghiệp, Đồng Nai cũng có những thế mạnh rất lớn về phát triển du lịch mà nhất là du lịch sinh thái.

Du lịch Đồng Nai đã được quy hoạch thành 5 tuyến điểm, tại mỗi tuyến đều có các điểm du lịch sinh thái với quy mô lớn nhỏ khác nhau. Tiềm năng du lịch sinh thái to lớn của Đồng Nai được thể hiện qua mật độ phân bố khá cao của các điểm, khu du lịch trải đều trên các địa bàn thuộc tỉnh. Toàn tỉnh có trên 60 điểm, khu du lịch thì các điểm du lịch sinh thái chiếm hơn quá nửa.

Không chỉ chiếm ưu thế về mặt số lượng, các điểm du lịch sinh thái của Đồng Nai cũng rất phong phú, đa dạng về mặt tự nhiên và sinh học như : du lịch sông Đồng Nai, sông La Ngà; Khu du lịch Cù Lao Phố, Cù Lao Ba Xê; Khu du lịch suối Mơ, suối Reo, suối Cây Si, suối Nước Trong; khu du lịch hồ Đa Tôn, hồ Nước Nóng; điểm du lịch thác Mai, thác Trời, thác Giang Điền, thác Ba Giọt; khu du lịch Vườn Quốc Gia Cát Tiên, Rừng Phước Thái...; khu du lịch Núi Chứa Chan, Hồ núi Le. Do đó, có thể khẳng định Đồng Nai có thế mạnh để phát triển du lịch.

Một thế mạnh nữa là ngoài tiềm năng về du lịch sinh thái, Đồng Nai cũng có lợi thế về du lịch văn hóa, lịch sử. Một vài điểm du lịch tiêu biểu cho loại hình này là Văn miếu Trấn Biên, Đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh, đài liệt sĩ Rừng Sác, chiến Khu Đ, mộ cổ Hàng Gòn... Một điều hết sức thuận lợi là các điểm du lịch văn hóa, lịch sử nằm xen kẽ với các điểm du lịch sinh thái nếu biết kết hợp sẽ tạo ra những quần thể du lịch độc đáo.

UBND tỉnh đã có chủ trương ưu tiên, khuyến khích đầu tư, phát triển loại hình du lịch sinh thái nhằm khai thác triệt để các tiềm năng du lịch hiện có. Từ định hướng đó, ngành du lịch Đồng Nai đã và đang nỗ lực trong việc triển khai thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh, phát huy lợi thế về du lịch sinh thái để phát triển du lịch bền vững.

Theo thống kê từ Sở VH TT & DL tỉnh Đồng Nai, năm 2018, ngành du lịch tỉnh đã đạt

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

3.937.000 lượt khách đến tham quan, vui chơi giải trí và lưu trú (trong đó khách nội địa đạt hơn 3,8 triệu lượt, khách quốc tế 97.417 lượt), tăng 13,5 % so với cùng kỳ. Doanh thu du lịch đạt 1.386 tỷ đồng, tăng 15,4 % so với cùng kỳ năm ngoái. Với những thành công gặt hái trong thời gian qua, năm 2019 ngành du lịch Đồng Nai hướng đến việc phát triển du lịch bền vững, xây dựng kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tương đối đồng bộ, khai thác có hiệu quả các tiềm năng du lịch để hình thành các sản phẩm du lịch mới hấp dẫn nhằm thu hút du khách. Phần đầu thu hút lượt khách đến tham quan và lưu trú du lịch đạt 4,4 triệu, tăng 12 % so với cùng kỳ. Doanh thu dịch vụ du lịch đạt 1.600 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ. Du lịch trở thành ngành kinh tế dịch vụ quan trọng trong chiến lược phát triển kinh - xã hội của tỉnh. Từ đó, mở ra nhiều cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ - du lịch trên địa bàn tỉnh trong đó có Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.

11. Chính sách đối với người lao động

11.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tính đến thời điểm 31/12/2019 tổng số lao động của Donatours là: 202 lao động.

Cơ cấu lao động trong Công ty được phân chia cụ thể như sau:

Bảng 11: Cơ cấu lao động tính đến ngày 31/12/2019

I.	Phân theo giới tính	Số lượng (người)
1.	Nam	103
2.	Nữ	99
II.	Phân theo trình độ	
1.	Trên đại học, Đại học	52
2.	Cao đẳng	08
3.	Trung cấp, sơ cấp	29
4.	Lao động trực tiếp	56
5.	Lao động phổ thông	57
III.	Phân theo loại hợp đồng	
1.	Không xác định thời hạn	108
2.	Từ 1 - 3 năm	81
3.	Thời vụ	13
	TỔNG CỘNG	202

Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai

11.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động

- **Về tiền lương:** Công ty xây dựng quy chế lương riêng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- hoạt động của công ty phù hợp quy định của pháp luật. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của toàn công ty. Hằng năm, công ty luôn duy trì việc tổ chức thi tay nghề và nâng bậc lương cho người lao động.
- **Về công tác đào tạo:** Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hằng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn công ty. Hình thức đào tạo chủ yếu được thực hiện dưới dạng đào tạo tại chỗ và đào tạo chuyên sâu với các nội dung:
 - + Tập trung và có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng quản lý kinh tế và nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên đối với từng chức danh quy định.
 - + Đối với cán bộ, công nhân viên chưa qua thực tiễn được thực hiện luân chuyển công việc, đưa xuống cơ sở một thời gian để rèn luyện, thử thách thêm trong thực tiễn.
 - Đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, được công ty chú trọng bồi dưỡng các kiến thức về quản lý kinh tế; về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài; về quản lý và điều hành dự án; về pháp luật thuộc các lĩnh vực phụ trách; về tin học và ngoại ngữ. Đặc biệt ưu tiên đào tạo trình độ trên đại học để nâng cao về chuyên môn, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và định hướng chiến lược phát triển của công ty.
 - + Hằng năm các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tiến hành rà soát, kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong năm, xây dựng kế hoạch về công tác đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng cán bộ công nhân viên thuộc đơn vị mình cho năm sau và báo cáo cho Giám đốc để theo dõi, chỉ đạo.
 - **Về chế độ làm việc:** Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 8 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý. Thời gian nghỉ phép, lễ tết, ốm, thai sản tuân thủ theo đúng quy định của Luật lao động.

Bảng 12: Mức lương bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020 (Dự kiến)
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	10.600.000	10.500.000	10.600.000

Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai

12. Chính sách cổ tức

Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty. Mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm được ĐHDCĐ quyết định từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

Bảng 13: Tỷ lệ chi trả cổ tức qua các năm

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức chi trả	Ghi chú
2016	10%	Bằng tiền	Đã chi trả
2017	23%	Bằng tiền	Đã chi trả
2018	10%	Bằng tiền	Đã chi trả
2019	Tạm ứng 10%	Bằng tiền	Đã chi trả

Nguồn: (i) Nghị quyết 50/DLĐN/DHCD-NQ ngày 07/04/2017; (ii) Nghị quyết 19/NQ-DHDCD ngày 11/02/2018; (iii) Nghị quyết 28/NQ-DHDCD ngày 28/03/2019; (iv) Nghị quyết số 112/DLĐN/HĐQT-NQ ngày 31/12/2019 của Hội đồng quản trị;

13. Tình hình tài chính

13.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

13.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC, ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định chế độ khấu hao tài sản cố định. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 33
Máy móc và thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	07 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05
Tài sản cố định khác	04

13.1.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ

Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

13.1.3 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định.

13.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**Bảng 14: Số dư các quỹ**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2018	31/12/2019
1.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.373.346.608	7.770.303.787
2.	Quỹ đầu tư phát triển	-	-
	Tổng cộng	9.373.346.608	7.770.303.787

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

13.2. Tình hình công nợ**13.2.1. Các khoản nợ vay**

Tại thời điểm 31/12/2018 và 31/12/2019 Công ty không có khoản nợ vay và thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn nào.

13.2.2. Các khoản phải thu**Bảng 15: Các khoản phải thu**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2018	31/12/2019
I.	Các khoản phải thu ngắn hạn	5.430.628.366	6.723.554.532
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	3.248.115.476	3.728.988.660
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	246.333.454	247.064.681
3.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-
4.	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	1.936.179.436	2.747.501.191
5.	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-	-
II.	Các khoản phải thu dài hạn	3.551.999.000	3.776.071.000
1.	Phải thu dài hạn khác	3.551.999.000	3.776.071.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

13.2.3. Các khoản phải trả

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**Bảng 16: Các khoản phải trả**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2018	31/12/2019
I.	Nợ ngắn hạn	34.701.571.944	33.430.732.906
1.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-
2.	Phải trả người bán	4.906.433.924	4.270.928.880
3.	Người mua trả tiền trước	2.759.727.308	3.745.098.730
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.810.563.737	3.298.368.566
5.	Phải trả người lao động	6.801.570.515	5.946.325.098
6.	Chi phí phải trả ngắn hạn	416.999.623	361.548.749
7.	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	90.000.000
8.	Phải trả ngắn hạn khác	7.632.930.229	7.948.159.095
9.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.373.346.608	7.770.303.787
II.	Nợ dài hạn	2.960.550.999	2.938.476.249
1.	Phải trả dài hạn khác	571.600.000	696.600.000
2.	Dự phòng phải trả dài hạn	2.388.950.999	2.241.876.249
	Tổng Cộng	37.662.122.943	36.369.209.155

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

13.2.4. Đầu tư tài chính**Bảng 17: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2018	31/12/2019
I.	Đầu tư vào Công ty liên kết	1.695.200.000	1.695.200.000
1.	Công ty Cổ phần Khách sạn Vĩnh An	1.695.200.000	1.695.200.000
II.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	1.901.250.000	1.901.250.000
1.	Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông	200.000.000	200.000.000
2.	Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông	126.250.000	126.250.000
3.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai	1.575.000.000	1.575.000.000
III.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	-	- 95.505.926
	Tổng Cộng (I+II+III)	3.596.450.000	3.500.944.074

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

13.3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Bảng 18: Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,79	1,93
2.	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,66	1,82
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1.	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,32	0,31
2.	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,47	0,45
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1.	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	34,60	48,18
2.	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	2,30	2,28
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1.	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,82	4,74
2.	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	14,97	15,83
3.	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản bình quân	%	11,07	10,83
4.	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,51	5,46

Nguồn: Tính toán theo số liệu tại BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

14. Tài sản

Bảng 19: Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
I.	Tài sản cố định hữu hình	100.548.614.173	31.223.693.262	31,05%
1.	Phương tiện vận tải	6.780.275.225	921.559.342	13,59%
2.	Máy móc thiết bị	17.380.399.269	3.513.193.243	20,21%
3.	Nhà cửa, vật kiến trúc	76.150.047.203	26.742.099.004	35,12%
4.	Thiết bị, dụng cụ quản lý	237.892.476	46.841.673	19,69%
II.	Tài sản cố định vô hình	3.742.097.750	3.433.618.000	91,76%
1.	Quyền sử dụng đất	3.503.886.000	3.433.618.000	97,99%
2.	Phần mềm máy tính	238.211.750	-	0,00%
Tổng cộng (I+II)		104.290.711.923	34.657.311.262	33,23%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

Bảng 20: Chi phí xây dựng dở dang

STT	Khoản mục	31/12/2018	31/12/2019
1.	Công trình mở rộng khách sạn Hòa Bình ³	3.118.704.011	3.118.704.011
2.	Công trình xây dựng khách sạn Nhơn Trạch ⁴	111.018.091	111.018.091
	Tổng cộng	3.229.722.102	3.229.722.102

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của CTCP Du lịch Đồng Nai

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo được thể hiện theo bảng dưới đây:

Bảng 21: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Năm 2021 (*)	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2019	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2020
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	74,596	74,596	-	-	-
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	267,28	240,00	-10,21	-	-
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,66	10,56	-16,63	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,74	4,40	-7,15	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	16,98	14,16	-16,63	-	-
Cổ tức	%	10	10	-	-	-

Nguồn: Nghị quyết HĐQT số 15/DLĐN/HĐQT-NQ ngày 18/01/2020 CTCP Du lịch Đồng Nai

(*) Hội đồng quản trị Công ty xây dựng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2020 và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

(*) Công ty xây dựng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho từng năm và thông qua tại ĐHĐCĐ của Công ty. Do vậy, kế hoạch cho năm tài chính 2021 Công ty chưa xây dựng và thông qua đại hội đồng cổ đông.

Dựa trên cơ sở tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019, dự đoán những biến động của nền kinh tế - xã hội đầu năm 2020 có thể gây ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như những định hướng đầu tư kinh doanh trong thời gian tới, Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng kế hoạch dự kiến năm 2020 và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các mục tiêu kinh doanh năm 2020.

³ Ngày 14/01/2020 Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quyết định số 139/QĐ-UBND. Theo đó, Quyết định này hủy bỏ Quyết định 3571/DQQ. CT.UBT ngày 17/08/2004 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc cho Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai thuê đất để sử dụng vào mục đích mở rộng khách sạn Hòa Bình. Theo đó, việc đền bù, thanh toán trong thời gian tới sẽ được DNT cùng phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh Đồng Nai giải quyết, dự kiến sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động cũng như tài chính của DNT.

⁴ Ngày 18/07/2019 Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quyết định số 2226/QĐ-UBND. Theo đó, Quyết định này hủy bỏ Quyết định 813/QĐ. CT.UBT ngày 26/3/2001 về việc cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 06/8/2019, Công ty đã có văn bản số 59/BC-DLĐN gửi UBND tỉnh Đồng Nai và Sở TN&MT về việc xin gia hạn hợp đồng thuê đất tại xã Phú Hội huyện Nhơn Trạch nhưng đến nay chưa được phản hồi. Trường hợp UBND tỉnh không chấp thuận đề xuất của Công ty thì việc đền bù, thanh toán trong thời gian tới sẽ được DNT cùng phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh Đồng Nai giải quyết. Dự kiến sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động cũng như tài chính của DNT.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

- **Chiến lược kinh doanh:**

- + Thâm nhập thị trường: thực hiện chiến lược này bao gồm tăng số lượng nhân viên bán hàng và lực lượng cộng tác viên, tăng phí quảng cáo, tăng các sản phẩm khuyến mãi. Đồng thời xây dựng một chiến lược marketing khoa học phù hợp với ngành dịch vụ ăn uống, lữ hành. Tiến hành củng cố bộ phận nghiên cứu marketing có năng lực thực hiện nghiên cứu môi trường bên trong cũng như bên ngoài từ đó đề xuất các chính sách liên quan thúc đẩy kinh doanh phát triển.
- + Thành lập bộ phận chăm sóc khách hàng có nhiệm vụ tiếp thu và giải thích tất cả các thắc mắc của khách hàng và cùng với đó xây dựng chính sách giá thành hấp dẫn phù hợp với từng loại thị trường.
- + Chiến lược phát triển sản phẩm mới và sản phẩm khác biệt: nhằm tạo ra lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ cùng đẳng cấp. Trong đó chú trọng khác biệt về chất lượng, hình thức trình bày, dịch vụ bổ sung, cơ sở vật chất cung cấp dịch vụ và văn hóa doanh nghiệp.

Các giải pháp cơ bản để thực hiện được các mục tiêu kế hoạch kinh doanh như sau:

- **Đối với lĩnh vực khách sạn:**

- + Xây dựng phương án đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất khối khách sạn, nhà hàng để nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ, đáp ứng được thị hiếu khách hàng và nâng cao tính cạnh tranh. Cụ thể một số công trình trọng điểm:
- + Nâng cấp cơ sở vật chất phòng ngủ khu A – khách sạn Đồng Nai để nâng chất lượng dịch vụ; Mua sắm trang thiết bị nội thất phòng ngủ.
- + Duy trì và chăm sóc khách hàng thường xuyên, khai thác thêm khách hàng mới.
- + Xây dựng chính sách giá bán theo từng thời điểm trong năm.

- **Đối với lĩnh vực nhà hàng:**

- + Cải tạo, nâng cấp trần, vách sảnh tiệc hệ thống các nhà hàng.
- + Xây dựng các chương trình khuyến mãi với nhiều tiệc ích gia tăng, phù hợp theo từng mùa vụ trong năm.
- + Nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng món ăn, tạo sự khác biệt, đặc trưng thương hiệu Donatours, đảm bảo tính cạnh tranh cao.
- + Thường xuyên nghiên cứu và đổi mới trang trí sảnh tiệc, nghi thức tiệc.
- + Đội ngũ người lao động thường xuyên được đào tạo để nâng cao tay nghề.

- **Đối với lĩnh vực lữ hành:**

- + Củng cố bộ máy lữ hành cả về số lượng lẫn chất lượng đủ khả năng vừa điều hành tour vừa sales tour trực tiếp với khách hàng.
- + Xây dựng đội ngũ cộng tác viên sales tour, đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp.
- + Liên kết với các đối tác để cùng nhau khai thác các thế mạnh của nhau và mở rộng thị trường.

- + Tuân thủ nghiêm các quy trình điều hành tour tuyến để đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất.
- **Đối với công tác quản trị:**
 - + Áp dụng phương pháp KPI trong công tác quản trị nhân sự. Xây dựng bảng mô tả công việc của từng lao động và kèm theo nội quy, quy chế trả lương thưởng của từng bộ phận, đơn vị. Hàng tháng người lao động được trả lương, thưởng căn cứ vào bảng đánh giá hiệu quả công việc của từng người gắn với hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị. Từ đó sẽ tạo ra áp lực trong công việc đồng thời cũng là động lực để người lao động phấn đấu gia tăng năng suất, hiệu quả làm việc của mình góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh của đơn vị.
 - + Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt áp dụng riêng biệt cho từng đơn vị cơ sở tùy theo điều kiện kinh doanh của từng đơn vị để chọn phân khúc thị trường phù hợp để tiếp thị. Việc xây dựng giá bán và hoa hồng không chỉ dựa vào giá thành sản phẩm mà còn phải xem xét đến yếu tố giá của đối thủ cạnh tranh và khả năng chi trả của khách hàng.
 - + Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị như các phần mềm quản lý bán hàng, phần mềm thanh toán và xuất hóa đơn điện tử...
 - + Áp dụng chính sách outsourcing để tận dụng nguồn lực bên ngoài và giảm thiểu chi phí công ty.
 - + Chú trọng công tác đào tạo đội ngũ lao động, quy hoạch, tuyển dụng nhân viên có chuyên môn cao.
 - + Công tác quản lý tài chính, sử dụng đồng vốn được giám sát chặt chẽ tránh lãng phí, nhất là chi phí đầu vào bao gồm nguyên vật liệu chế biến, mua sắm công cụ tài sản và chi phí XDCB...
 - + Đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng, đặc biệt là các khách hàng truyền thống của Công ty.
 - + Thực hiện tốt hệ thống quản lý ISO 9001:2015 phù hợp với thực tế; thực hiện chương trình 5S.
 - Thực hiện tốt công tác truyền thông, trong đó chú trọng chất lượng sản phẩm dịch vụ và văn hóa ứng xử của người lao động nhằm tạo ấn tượng tốt đối với khách hàng, nâng cao uy tín công ty và tạo sự lan tỏa sâu rộng.
- 16. **Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)**

Không có.
- 17. **Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, dự đoán những biến động của nền kinh tế - xã hội cũng như định hướng đầu tư kinh doanh trong thời gian tới với những thuận lợi và khó khăn như:

Thuận lợi:

- Ngành dịch vụ du lịch tiếp tục được đẩy mạnh phát triển theo Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội.
- Công ty đã có thương hiệu, vị trí kinh doanh thuận lợi, cơ sở vật chất luôn được đầu tư nâng cấp để nâng cao sức cạnh tranh.
- Tình hình tài chính công ty lành mạnh, năng lực quản lý tài chính tốt, nguồn vốn đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Thái độ lao động của đội ngũ CB-CNV có chuyển biến tích cực. Đội ngũ lao động có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống.
- Cơ chế, chính sách quản lý, bán hàng luôn được hoàn thiện phù hợp với thực tế.

Khó khăn, thách thức:

- Thị trường cạnh tranh rất gay gắt, thị phần của Công ty bị chia cắt mạnh mẽ.
- Chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng; chi phí nhân công, chi phí đầu tư mua sắm tăng để đảm bảo khả năng cạnh tranh là một áp lực đối với Công ty.
- Những bất cập về chính sách thuế giữa các doanh nghiệp cùng ngành nghề chưa được giải quyết triệt để.

Công ty đã đề phương hướng phát triển trong thời gian tới gồm:

- Thâm nhập thị trường: thực hiện chiến lược này bao gồm tăng số lượng nhân viên bán hàng và lực lượng cộng tác viên, tăng phí quảng cáo, tăng các sản phẩm khuyến mãi. Đồng thời xây dựng một chiến lược marketing khoa học phù hợp ngành dịch vụ ăn uống, lữ hành. Tiến hành củng cố bộ phận nghiên cứu marketing có năng lực thực hiện nghiên cứu môi trường bên trong cũng như bên ngoài từ đó đề xuất các chính sách liên quan thúc đẩy kinh doanh phát triển.

Thành lập bộ phận chăm sóc khách hàng có nhiệm vụ tiếp thu và giải thích tất cả các thắc mắc của khách hàng và cùng với đó xây dựng chính sách giá thành hấp dẫn phù hợp từng loại thị trường.

Chiến lược phát triển sản phẩm mới và sản phẩm khác biệt: nhằm tạo ra lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ cùng đẳng cấp. Trong đó chú trọng khác biệt về chất lượng, hình thức trình bày, dịch vụ bổ sung, cơ sở vật chất cung cấp dịch vụ và văn hóa của doanh nghiệp.

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có).

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1.

2. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Nguyễn Hồng Quân	Chủ tịch Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT không điều hành)

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Họ và tên	Chức vụ
2.	Nguyễn Minh Thức	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
3.	Nguyễn Văn An	Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
4.	Phạm Đức Bình	Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT không điều hành)
5.	Huỳnh Quốc Bảo	Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)

2.1. Ông Nguyễn Hồng Quân - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 23/09/1983
- Nơi sinh: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P102, KP7, đường Võ Thị Sáu, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc: 0948609797
- Số CMND: 271574177
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2008-03/2014	Chi cục Tài chính doanh nghiệp Đồng nai	Chuyên viên
04/2014-12/2016	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long	Kế toán trưởng
01/2017-Nay	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long	Phó Giám đốc
12/2016-Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - + Sở hữu cá nhân: 1.000 Cổ phiếu (tương ứng 0,013% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Đồng đại diện sở hữu đại diện cho đơn vị Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long: 900.000 Cổ phiếu (tương ứng 12,065% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu của những người có liên quan khác: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.2. Ông Nguyễn Minh Thức – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 19/08/1968
- Nơi sinh: Bình Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 15/7A Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc: 0913942123
- Số CMND: 272099789
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 – 1995	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán
1995 – 2006	Công ty TNHH Bochang Donatours	Phó Kế toán trưởng
2006 – 2012	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán trưởng
2012 – 2013	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó Giám đốc
2013 – 2016	Công ty TNHH MTV ĐTPT Bửu Long	Phó Giám đốc
2016 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Giám đốc điều hành kiêm Phó Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ hiện nay tại công ty: Phó chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty TNHH Bochang Donatours và Thành viên HĐQT Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - + Sở hữu cá nhân: 10.150 Cổ phiếu (tương ứng 0,136% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Đồng đại diện sở hữu đại diện cho Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long: 1.320.000 Cổ phiếu (tương ứng 17,695% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu của những người có liên quan khác: Vợ là Lưu Thị Ngọc Diệp sở hữu 2000 cổ phiếu Công ty
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.3. Ông Nguyễn Văn An - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc điều hành

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 17/11/1961
- Nơi sinh: Quảng Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 5/22A, Đường Trương Định, Phường Tân Mai, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại liên lạc: 0946483127
- Số CMND: 271255889
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1984 - 1992	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán
1992 - 1993	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó phòng Kế toán
1993 - 1996	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Q. Kế toán trưởng
1996 - 2006	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán trưởng
2006 - 2013	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	TP. Đầu tư Kỹ thuật
2013	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó Giám đốc điều hành
2015 - nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó Giám đốc điều hành kiêm Thành viên HĐQT

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc điều hành
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - + Sở hữu cá nhân: 9.000 Cổ phiếu (tương ứng 0,121% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Đồng đại diện sở hữu đại diện cho đơn vị Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bưu Long: 900.000 Cổ phiếu (tương ứng 12,065% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu của những người có liên quan khác: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.4. Ông Phạm Đức Bình - Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/10/1966
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 183, KP4, P. Bình Đa, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc: 0913851286
- Số CMND: 270720466
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Thanh Bình
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Đồng đại diện sở hữu: đại diện cho đơn vị Công ty TNHH Thanh Bình: 1.219.500 Cổ

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

phiếu (tương ứng 16,348% tỉ lệ Vốn điều lệ)

- + Sở hữu của những người có liên quan khác: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.5. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Huỳnh Quốc Bảo

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 12/11/1978
- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 90/3, KP3, Phường Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại liên lạc: 0918604811
- Số CMND: 271320023
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001 – 2012	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán ngân hàng, tổng hợp
2012 – 2013	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Q.Kế toán trưởng
2014 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó Giám đốc điều hành
2016 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc điều hành

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - + Sở hữu cá nhân: 150 Cổ phiếu (tương ứng 0,002% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu đại diện: cho đơn vị Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long: 900.000 Cổ phiếu (tương ứng 12,065% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu của những người có liên quan khác: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

3. Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Thị Phương Mai	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Phạm Văn Tâm	Thành viên Ban Kiểm soát

3.1. Bà Nguyễn Hoàng Anh - Trưởng Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 27/10/1975
- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 35/3 KP1, P.Tân Tiến, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc: 0946343026
- Số CMND:
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1997 – 2007	Công ty TNHH Bochang Donatours	Kế toán
2007 – 2016	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán
2016 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

3.2. Bà Nguyễn Thị Phương Mai - Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 05/04/1989
- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 98/16/3 Đường Võ Thị Sáu, KPI, P.Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại liên lạc: 0938236777
- Số CMND: 271935101
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2011 – 2013	Công ty Cổ phần XNK Biên Hòa	Kế toán
2013 – Nay	Công ty TNHH MTV ĐTPT Bửu Long	Phó phòng HCNS
04/2016 - Nay	Công ty TNHH MTV ĐTPT Bửu Long	Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Phó phòng HCNS

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu đại diện cho đơn vị: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3.3. Ông Phạm Văn Tâm - Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 16/06/1959

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 136 KP1, Phường Tân Mai, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc: 0903919991
- Số CMND: 270001660
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1977 – 1987	Công An Tỉnh Đồng Nai	Đội trưởng
1987 – 2005	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Giám đốc KSDN
2005 – Nay	Công ty TNHH Bochang Donatours	Phó Tổng Giám đốc điều hành
04/2017 - Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Bochang Donatours
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - + Sở hữu cá nhân: 750 Cổ phiếu (tương ứng 0,010% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
 - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

4. Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Nguyễn Minh Thức	Giám đốc
2.	Huỳnh Quốc Bảo	Phó Giám đốc
3.	Nguyễn Văn An	Phó Giám đốc

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

STT	Họ và tên	Chức vụ
4.	Bà Đặng Thị Tố Ngân	Kế toán trưởng

4.1. Ông Nguyễn Minh Thức - Giám đốc

Xem phần thành viên Hội đồng quản trị.

4.2. Ông Huỳnh Quốc Bảo - Phó Giám đốc

Xem phần thành viên Hội đồng quản trị.

4.3. Ông Nguyễn Văn An - Phó Giám đốc

Xem phần thành viên Hội đồng quản trị.

4.4. Bà Đặng Thị Tố Ngân - Kế toán trưởng

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 08/08/1966
- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 184 KP1, Nguyễn Văn Hoa, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại liên lạc: 0918735748
- Số CMND: 270641286
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Tài chính Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 – 1997	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán
1997 – 2013	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó phòng Kế toán
2013 – 2017	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó Giám đốc KSDN
2017 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - + Sở hữu cá nhân: 200 Cổ phiếu (tương ứng 0,003% tỉ lệ Vốn điều lệ)

- + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
- + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai xây dựng cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch đồng thời hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ để tăng cường công tác quản trị nội bộ phục vụ cho công tác quản lý và điều hành công ty. Ngoài ra, Công ty thực hiện hoàn chỉnh các quy chế, quy định mới làm cơ sở cho hoạt động thường xuyên của toàn công ty, bao gồm: quy chế tài chính, quy chế quản lý người đại diện tại doanh nghiệp khác, quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc... Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố giám sát chặt chẽ các quy trình tài chính kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý đúng thời hạn theo quy định; hệ thống giám sát nội bộ sẽ được củng cố để kiểm soát hoạt động của toàn công ty. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của công ty trên cơ sở kế hoạch đề ra và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ/HĐQT công ty thông qua.

Đối với hoạt động công bố thông tin sau khi trở thành công ty đại chúng, Hội đồng quản trị sẽ ban hành Quy trình Công bố thông tin nhằm đảm bảo công bố kịp thời các thông tin định kỳ hoặc bất thường theo đúng pháp luật về chứng khoán và xây dựng Dự thảo Điều lệ tổ chức hoạt động theo tinh thần của Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài Chính, dự thảo Quy chế quản trị nội bộ và các văn bản quản trị trình thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
PHÓ GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Bùi Huy Long

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Chức

